

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ CƠ ĐIỆN QUANG MINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ CƠ ĐIỆN QUANG MINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: QUANG MINH CONSTRUCTION AND ELECTRIC MECHANICAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: QUANGMINH CEM., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108035590

3. Ngày thành lập: 28/10/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 21, ngõ 210, đường Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0979.669.240

Fax:

Email: quangminhjsc.com@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà các loại	4100
2.	Lắp đặt hệ thống điện	4321(Chính)
3.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
4.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
5.	Xây dựng công trình công ích	4220
6.	Phá dỡ	4311
7.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
9.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
10.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
11.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
13.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
14.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
15.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
16.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
17.	Vận tải hành khách hàng không	5110
18.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
19.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329

20.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
21.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
22.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
23.	Khai thác quặng sắt	0710
24.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
25.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
26.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
27.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
28.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
29.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
30.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
31.	Bán buôn tổng hợp	4690
32.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
33.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
34.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
35.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
36.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
37.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
38.	Cho thuê xe có động cơ	7710
39.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ QUANG ANH	Xóm 5, Xã Diên Mỹ, Huyện Diên Châu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	25,000	187438146	
			Tổng số	25.000	250.000.000	25,000		
2	LÊ VĂN LUYẾN	Xóm 5, Xã Diên Mỹ, Huyện Diên Châu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30,000	182103685	
			Tổng số	30.000	300.000.000	30,000		

3	PHẠM VĂN HÙNG	Xóm 11, Xã Diễn Hoàng, Huyện Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	17.000	170.000.000	17,000	186482204	
			Tổng số	17.000	170.000.000	17,000		
4	LÊ THỊ QUỲNH	Xóm 5, Xã Diễn Hoàng, Huyện Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	14.000	140.000.000	14,000	186862650	
			Tổng số	14.000	140.000.000	14,000		
5	LÊ THỊ HIỀN	Xóm 5, Xã Diễn Mỹ, Huyện Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	14.000	140.000.000	14,000	187202338	
			Tổng số	14.000	140.000.000	14,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ VĂN LUYỀN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 08/03/1964

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 182103685

Ngày cấp: 02/02/2010 Nơi cấp: Công an Tỉnh Nghệ An

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 5, Xã Diễn Mỹ, Huyện Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm 5, Xã Diễn Mỹ, Huyện Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội